

越南

刁漢民 TIEU, DAN

714/53 NGUYEN TRAI P.11 Q.5
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y. 67 [5]
950-5598

方保仁 PHUONG, DAN

79/2/3 PHAN TAY HO P.7 Q. PHU NHUA
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y.67 [5]
841-6110

王坤盛 VOUNG, KHON THINH

319 B1 LY THUONG KIET P.15 Q.11
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y. 75 [13]
865-6690 FAX 866-3225

王會階 VUONG, HOI TUONG

24 NGO QUYEN P5 Q10
HO CHI MINH,
VIETNAM F.P. 64 [10]

石美芝 THACH, ROSE

270B TRAN HUNG DAO Q.5
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y. 73 [11]
855-1627 CEL 0908000618
rosevivu@hcm.fpt.vn

朱鏡仁 CHAU, KINH NHON

C12/23B BA HOM P.BINH TRI DONG
BINH CHANH,
VIETNAM M.Y. 66 (4)
762-3821 CEL 0903314678
cknhan@hcm.vnn.vn

何竹瓊 HA, TRUC QUYNH

62/273/5 LY CHINH THANG P.8 Q.3
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y. 74 [12]
846-9994 CEL 0908044994

余陸

229/1 MAI XUAN THUONG P.6 Q.6
HO CHI MINH,
VIETNAM S.J.
CEL 0903923770

吳淑娟 NGO, QUYEN

374 VINH VIEN P.8 Q.10
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y. 75 [13]
856-2786

文行雄 VAN, HUNG

251/8 NGUYEN THIEN THUAT Q.3
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y.70 [8]
84-8-8358924 FAX 84-8-8359986

王利祥 VUONG, TUONG

45/13 NGO NHAN TINH P.1 Q.6
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y.68 [4]
952-0144 FAX 7818020

王素慧 VUONG, HOA

191/7B NGUYEN THI NHO P16 Q11
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y. 73 [11]
969-4057 CEL 090-396-0889

司徒秋霞

18B HEM 5B NGUYEN SON P PHU THO HOA
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y. 75 [13]
861-0757

伍桐 NGU, DONG

58 CHAU VAN LIEM P.11 Q.5
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y. 71 [10]
853-5097 CEL 0903847988
thcuong55555@yahoo.com

江銀女 GIANG, NUI

4/27 TRAN KHAC CHAN P.3 Q.1
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y. 73 [11]
853-6748

何金生 HA, KIM SANH

28 NGUYEN BINH KHIEM, LONG KHANH
DONG LAI,
VIETNAM M.Y. 67 [5]
061-872-671 CEL 0913753567

余文彬 DU, VAN BAN

277 LY THAI TO P.9 Q.10
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y. 67 [5]
927-0425 CEL 0908139211

吳德利 HUYNH, DUC LOI

45/88/20S BINH TIEN P.7 Q.6
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y. 73 [11]
854-1149 CEL 0903658629

文錫龍 VAN, TICH LONG

154 NGUYEN VAN NGHI P.5 Q. GO VAP
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y. 72 [10]
895-8425

王志遠(永忠) VUONG, CHI VIEN

111/10/14 LE VAN QUOI BHH Q.B.T
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y. 64 [2]
885-8690 FAX 895-5825

王順源 VUONG, NGUYEN

176 NAM KY KHOI NGHIA Q.1
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y. 70 [8]
932-6061

甘霞妹 CAM, MUOI

134 CONG CHUA NGOC HUNG Q.11
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y. 72 [10]
962-0926

朱素珍老師

370/7 HOA HAO P.5 Q.10
HO CHI MINH,
VIETNAM TEACHER
853-4021

江慧慧 LU, LE LE

2-12 LO B C/C LAC LONG QUAN P5 Q11
HO CHI MINH,
VIETNAM S.J. 70 [9]

何家俊 HO, MARK

548/18 DIEN BIEN PHU P.11 Q.10
HO CHI MINH,
VIETNAM F.P. 61 [5]
839-8749 CEL 0903326451

吳有權 NGO, HUU QUYEN

94/B4 HUNG VUONG Q.5
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y. 65 [3]
835-4833

呂樹銓 LU, SY HUNG

172/45 TRAN PHU P.7 Q.5
HO CHI MINH,
VIETNAM M.Y.
833-1352 CEL 0903805664
lusihung@yahoo.com